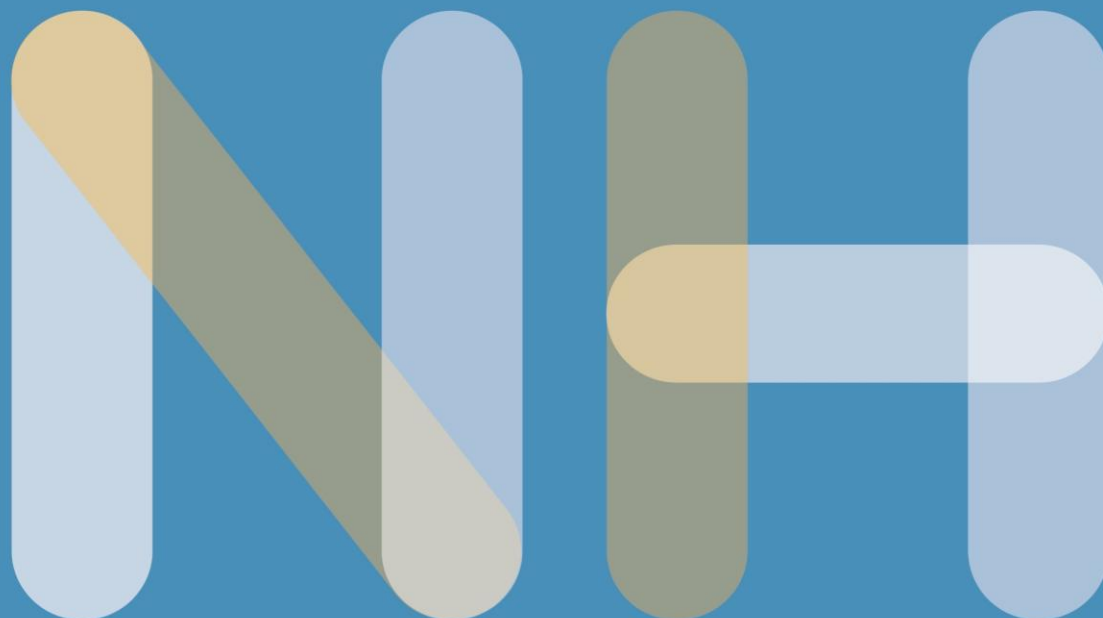


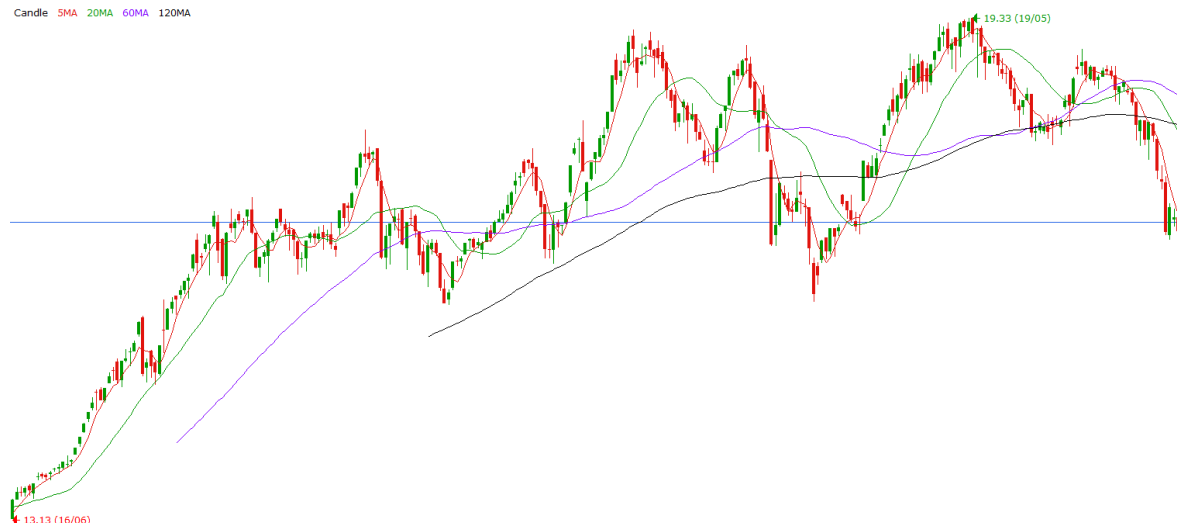
BẢN TIN HÀNG NGÀY

28 tháng 7 năm 2026



Nhóm chứng khoán quay lại tăng điểm, thị trường hồi phục

- Vn-Index mở cửa vẫn bị bán khá mạnh và giảm tới khoảng 16 điểm, nhưng đã hồi phục trong suốt quãng thời gian còn lại và đóng cửa tăng 11.6 điểm
- Nhóm chứng khoán tăng tốt nhất, trong đó VCI VND tăng trần
- Số mã tăng gấp 1.55 lần số mã giảm
- Đa phần các nhóm ngành khác tăng điểm
- Điểm nhấn: PNJ tăng trần trong phiên sáng, nhưng đã giảm dần trong phiên chiều, và đóng cửa thậm chí còn giảm 0.76%
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 15.9% so với ngày trước đó.

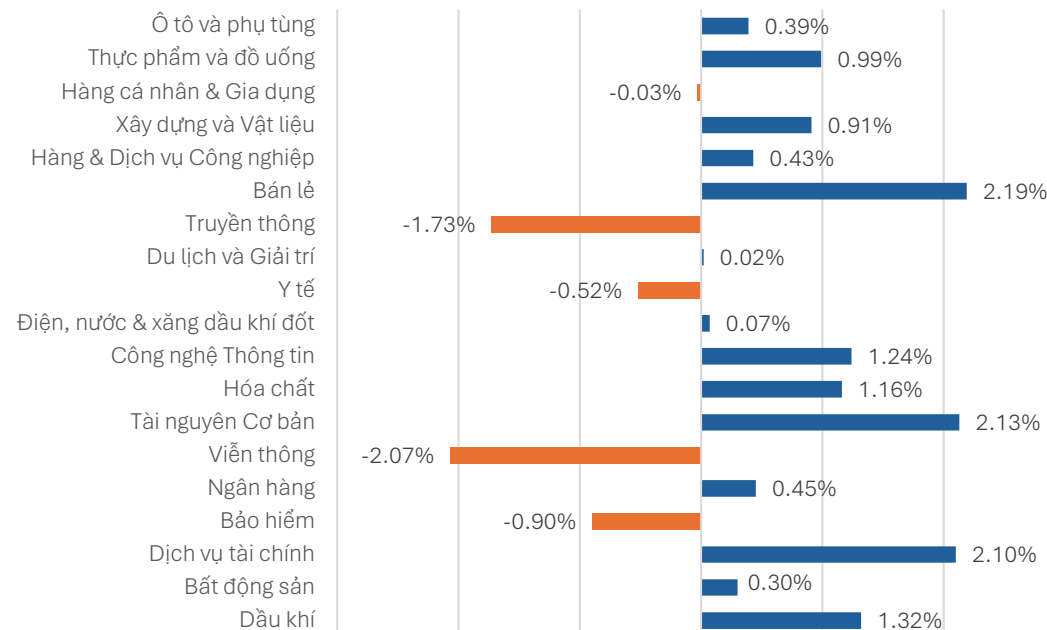


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,680.6	269.5	125.7
(+/-)	11.61	0.1	-0.52
(%)	0.70%	0.04%	-0.41%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	806	68	29
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	19,197	956	413
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(1,986)	(0)	2
Số mã tăng	195	68	100
Số mã giảm	128	64	88
Số mã giá không đổi	53	52	91

1.

Nhận định thị trường

- Thị trường tăng điểm hôm nay lý do không nhỏ từ việc, có nhiều lãnh đạo doanh nghiệp đã đăng ký mua vào cổ phiếu, giúp tạo thêm niềm tin cho nhà đầu tư như VCI PDR
- Việc nhiều lãnh đạo đăng ký mua vào cho thấy rõ ràng TTCK đang đến vùng thấp, và rất đáng mua vào theo giá trị và phân tích cơ bản
- Ngoài ra, khối ngoại mua ròng hơn 700 tỷ trước phiên ATC cũng đóng góp lớn giúp thị trường hồi phục (khối ngoại chỉ bán ròng do giao dịch thỏa thuận tại VHM)
- Còn trước mắt, rõ ràng 1 phiên tăng như hiện tại vẫn là không đủ để nhận định xu hướng giảm đã kết thúc, xu hướng chính hiện vẫn đang là giảm
- Kháng cự ngắn hạn hiện nằm ở vùng 1,700 điểm



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	10.80	1.53
2	Nguyên vật liệu	10.90	1.31
3	Công nghiệp	11.15	1.54
4	Hàng Tiêu dùng	12.44	2.17
5	Dược phẩm và Y tế	14.15	1.49
6	Dịch vụ Tiêu dùng	16.82	3.11
7	Viễn thông	18.61	4.76
8	Tiện ích Cộng đồng	10.84	1.54
9	Tài chính	19.37	2.66
10	Ngân hàng	8.39	1.37
11	Công nghệ Thông tin	11.34	2.26

2.

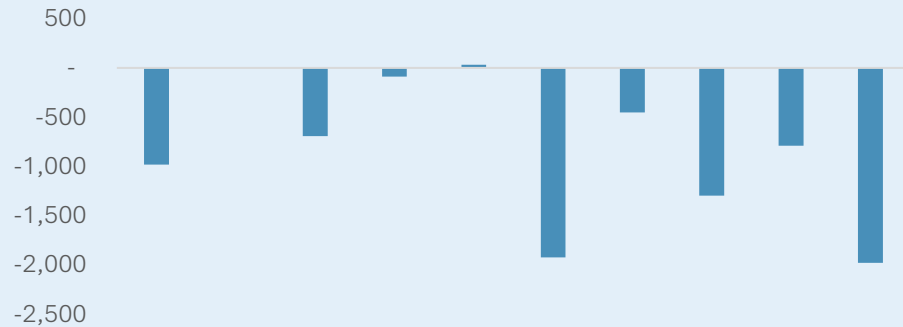
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
MBB	2.31%	CRE	5.23%	VND	6.84%	ANV	4.33%	CTD	4.35%	DHC	5.93%	CHP	1.11%	DCM	4.48%
VIB	1.77%	IJC	4.33%	VCI	6.78%	BHN	3.31%	CII	2.77%	HSG	3.98%	GEG	0.84%	CSV	3.75%
BID	1.15%	HDG	3.87%	SSI	4.55%	VNM	2.94%	VGC	2.44%	HPG	3.19%	POW	0.76%	DGC	2.08%
TPB	1.08%	KDH	3.35%	FTS	3.73%	MSN	2.82%	CTR	1.47%	NKG	2.40%	SHP	0.63%	DPM	1.80%
OCB	1.00%	PDR	3.14%	BSI	2.48%	ASM	2.67%	VCG	0.33%	PTB	0.00%	HNA	0.24%	GVR	1.35%
ACB	0.90%	NLG	3.00%	ORS	2.34%	HAG	2.19%	HHV	0.31%	ACG	-1.62%	REE	0.23%	AAA	1.04%
TCB	0.88%	DXG	2.81%	CTS	2.25%	DBC	1.91%	HTI	0.28%			GAS	0.15%	VFG	0.44%
EIB	0.87%	DIG	2.79%	DSE	0.70%	VHC	1.13%	BMP	-0.27%			PGV	0.00%	DPR	-0.42%
CTG	0.87%	HDC	2.75%	EVF	-1.67%	BAF	0.52%	PC1	-1.15%			TDM	0.00%	PHR	-3.51%
MSB	0.63%	TCH	2.27%			KDC	0.21%					PGD	0.00%		
VPB	0.20%	NVL	1.97%			SBT	0.00%					PPC	-0.22%		
VCB	0.19%	SZC	1.46%			VCF	-0.21%					VSH	-0.35%		
NAB	0.00%	BCM	1.28%			PAN	-0.50%					TMP	-1.06%		
SSB	0.00%	SIP	1.18%			MCM	-0.56%					BWE	-1.60%		
STB	0.00%	DXS	0.89%			FMC	-0.73%					NT2	-2.84%		
SHB	-0.44%	VPI	0.80%			SAB	-1.03%								
HDB	-0.79%	VHM	0.69%												
LPB	-0.93%	KBC	0.36%												
		VIC	0.14%												
		QCG	0.00%												
		SJS	0.00%												
		VRE	-0.23%												
		KOS	-1.97%												

3.

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	HPG	HOSE	278.53	37.30	241.24
2	PNJ	HOSE	189.81	17.06	172.75
3	VNM	HOSE	152.76	22.48	130.29
4	MSN	HOSE	116.68	23.02	93.67
5	SHB	HOSE	114.29	22.44	91.85
6	MCH	HOSE	86.17	8.96	77.20
7	KDH	HOSE	52.14	1.69	50.45
8	VIC	HOSE	105.62	63.09	42.53
9	FPT	HOSE	90.69	48.35	42.34
10	VSC	HOSE	37.94	3.53	34.41
11	BSR	HOSE	38.75	6.82	31.93
12	LPB	HOSE	38.01	7.25	30.77
13	MBB	HOSE	140.25	110.17	30.08
14	CII	HOSE	31.01	2.66	28.35
15	DIG	HOSE	28.27	2.62	25.65

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	VHM	HOSE	65.60	3,011.26	- 2,945.66
2	VPB	HOSE	13.58	69.32	- 55.74
3	NVL	HOSE	9.02	56.67	- 47.65
4	TCB	HOSE	186.75	227.09	- 40.34
5	VCI	HOSE	74.48	110.89	- 36.41
6	HDB	HOSE	32.60	61.29	- 28.69
7	VIX	HOSE	61.26	82.82	- 21.56
8	NT2	HOSE	3.08	22.95	- 19.87
9	VCB	HOSE	20.35	39.47	- 19.12
10	CTG	HOSE	9.84	26.58	- 16.74
11	DGC	HOSE	0.58	12.63	- 12.05
12	POW	HOSE	10.10	21.03	- 10.93
13	VRE	HOSE	18.35	28.81	- 10.45
14	VJC	HOSE	3.96	14.34	- 10.38
15	PHR	HOSE	15.33	24.96	- 9.63

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	85.87	-6.34%	-3.75%	41.12%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	81.25	-8.95%	-1.23%	41.50%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,078.60	0.27%	1.70%	-5.71%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,306	0.05%	0.18%	0.74%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,525	0.02%	0.06%	0.56%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,420	0.00%	0.34%	-1.49%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	2.40%	-0.03%	-1.28%	0.63%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.61%	0.00%	3.61%	0.54%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.78%	0.01%	3.78%	0.60%

Giá dầu tiếp tục giảm mạnh xuống dưới 90 USD/thùng, đồng USD tiếp tục neo ở mức cao khi giới đầu tư chờ cuộc họp chính sách của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)

Hết phiên ngày 27/07, giá dầu Brent giảm 6.34%, chốt phiên ở 85.87 USD/thùng, giảm xuống dưới mốc 90 USD/thùng sau nhiều phiên. Trong khi đó, dầu WTI giảm 7.5%, xuống 82.61 USD/thùng.

Chỉ số DXY, thước đo sức mạnh của đồng bạc xanh so với rổ các đồng tiền chủ chốt, tăng 0,03% lên 101,55 điểm.

5.

Bản tin doanh nghiệp



PVI: PVI sắp cán đích kế hoạch LN năm chỉ sau 6 tháng

Công ty cổ phần PVI (PVI) vừa công bố báo cáo tài chính quý II/2026 và 6 tháng đầu năm 2026. Theo đó trong Quý II/2026, PVI ghi nhận 534,6 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 3,3% cùng kỳ.

Tổng doanh thu phí bảo hiểm tăng 18,6%, lên 8.167,9 tỷ đồng; trong đó doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng 20,4% và doanh thu phí nhận tái bảo hiểm tăng 16,7%.

Ngược lại, chi phí bồi thường cũng tăng mạnh 67,1% lên gần 3.180 tỷ đồng.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2026, PVI đạt 1.239,65 tỷ đồng LNTT, duy trì đà tăng mạnh 31,8% so với cùng kỳ.



GAS: PV GAS ước lãi hơn 8.000 tỷ, vượt 70% kế hoạch năm

Theo thông tin do PV GAS công bố, trong 6 tháng đầu năm 2026 doanh thu hợp nhất ước đạt khoảng 75.000 tỷ đồng, trong khi lợi nhuận trước thuế vượt mốc 8.000 tỷ đồng trong nửa đầu năm. Kết quả này tương ứng hoàn thành khoảng 53% kế hoạch doanh thu và hơn 71% chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2026.

PV GAS đã thu xếp khoảng 545 triệu Sm³ khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) để bổ sung nguồn cung cho các nhà máy điện trong giai đoạn cao điểm mùa khô, cung ứng khoảng 420.000 tấn LPG cho thị trường nội địa, mở rộng nguồn nhập khẩu từ Australia, Mỹ và các nước Đông Nam Á nhằm đảm bảo nguồn hàng ổn định.



PET: VietinBank Capital nâng sở hữu tại Petrosetco lên hơn 17%

Ngày 22/7, Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank Capital) đã mua vào thành công 5,9 triệu cổ phiếu PET nhằm mục đích tăng tỷ lệ sở hữu. Sau giao dịch, quỹ này đã tăng sở hữu từ hơn 20,8 triệu cổ phiếu lên mức hơn 26,7 triệu cổ phiếu, tương đương tỷ lệ sở hữu tăng từ 13,45% lên 17,26% vốn tại Petrosetco.

Trước đó, PET đã hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Sau khi hoàn tất, PET đã tăng vốn điều lệ từ hơn 1.073,3 tỷ đồng lên gần 1.553,5 tỷ đồng.

6.

Lịch sự kiện

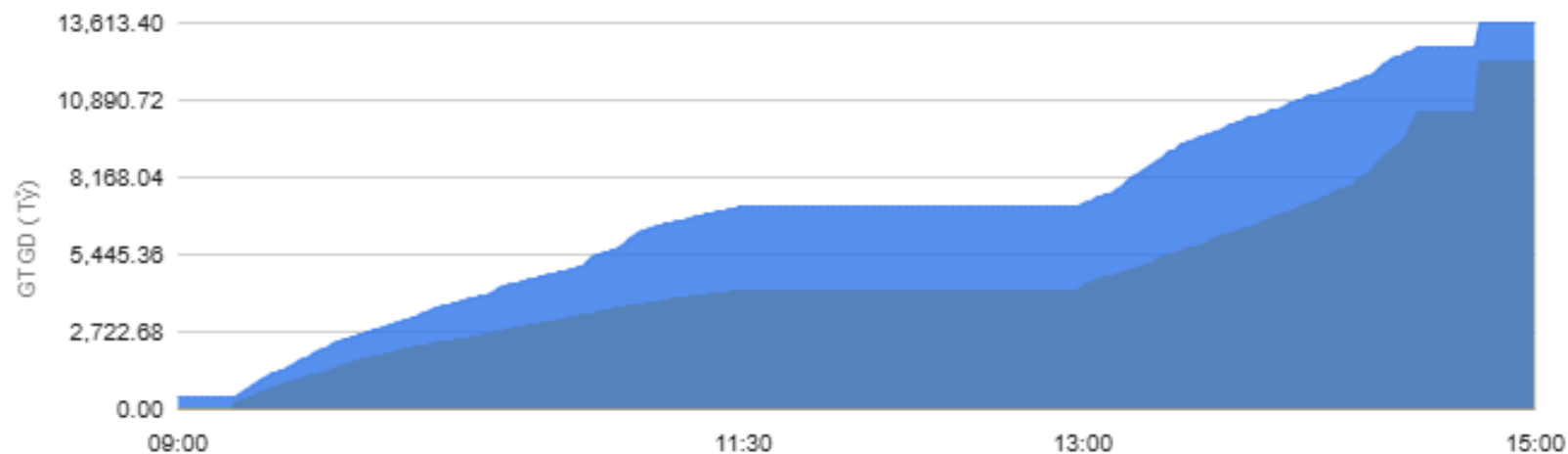
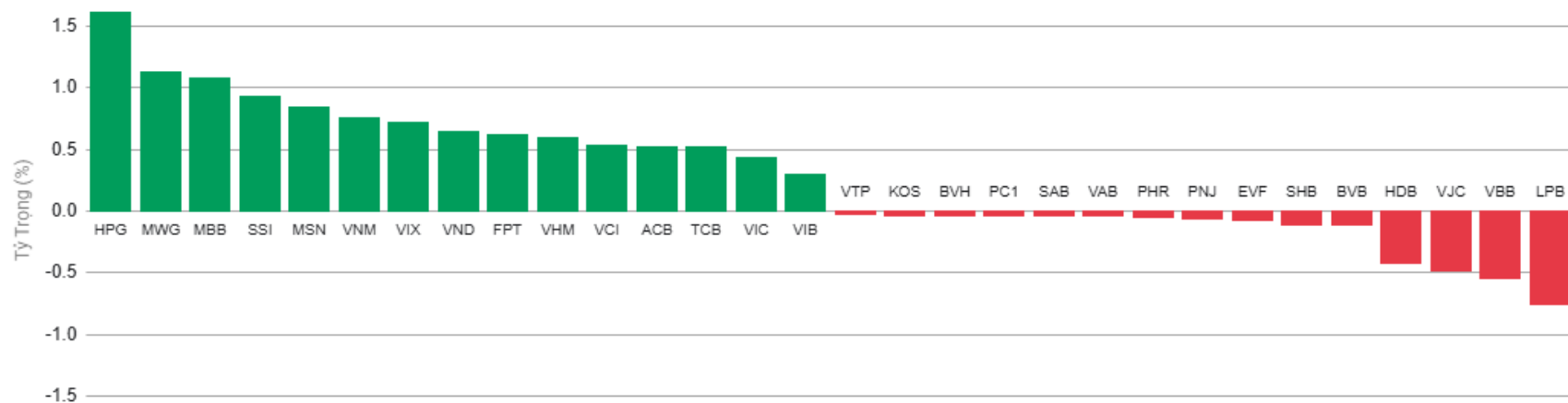
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
HWS	29/07/2026	28/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9.5%	950
QTC	29/07/2026		Phát hành cổ phiếu	12%	
PPH	29/07/2026		Phát hành cổ phiếu	5%	
LKW	29/07/2026	07/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30%	3,000
MWG	29/07/2026	06/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
NUE	29/07/2026	17/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.4%	840
QTC	29/07/2026	03/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4%	400
AGX	30/07/2026	13/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30%	3,000
KHP	30/07/2026		Phát hành cổ phiếu	3%	
CTW	30/07/2026	16/012/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12%	1,200
LM8	30/07/2026	14/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
MDC	30/07/2026	21/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6%	600
SVC	30/07/2026	14/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5%	500
VSE	30/07/2026	12/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	2.13%	213
BRS	31/07/2026	26/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14%	1,400
BTV	31/07/2026	18/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
CLL	31/07/2026	13/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	26.14%	2,614
THW	31/07/2026	28/08/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6%	600
TRC	31/07/2026	25/09/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30%	3,000

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



● Tổng GTGD Hôm Nay ● Tổng GTGD Hôm Qua

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (28/07/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	34,000	24,600	38.2%	Link	Link
TPB	1/7/2024	23/03/2026	23,493	14,050	67.2%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	28,500	30.9%	Link	Link
MBB	29/8/2024	27/3/2026	30,380	22,150	37.2%	Link	Link
ACB	23/9/2024	20/03/2026	24,823	22,500	10.3%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	32,191	25,100	28.3%	Link	Link
CTG	28/11/2024	27/03/2026	40,200	29,000	38.6%	Link	Link
VCB	24/2/2025	11/3/2026	72,000	54,100	33.1%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	35,100	36.0%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	72,500	-19.0%	Link	Link
HPG	13/01/2025	9/2/2026	30,636	21,000	45.9%	Link	Link
HSG	14/02/2025	4/3/2026	12,420	10,450	18.9%	Link	Link
NKG	7/3/2025	12/2/2026	14,500	10,650	36.2%	Link	Link
VSC	18/06/2025	6/3/2026	27,450	13,000	111.2%	Link	Link
HAH	31/3/2025	5/3/2026	59,455	43,900	35.4%	Link	Link
PVT	17/7/2025	10/3/2026	27,045	16,650	62.4%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (28/07/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	20,600	96.1%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	42,000	16,950	147.8%	Link	Link
DXG	15/11/2024	4/12/2025	18,246	10,250	78.0%	Link	Link
DXS	15/1/2025	4/12/2025	12,000	5,660	112.0%	Link	Link
KBC	22/1/2025	27/11/2025	40,500	27,800	45.7%	Link	Link
BCM	4/8/2024	15/12/2025	83,000	35,550	133.5%	Link	Link
VRE	21/3/2025	7/11/2025	30,000	21,300	40.8%	Link	Link
VHM	29/4/2025	5/11/2025	81,200	131,900	-38.4%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	11,200	87.9%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,500	61.7%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	107,700	57.8%	Link	Link
MWG	13/2/2026	13/2/2026	107,500	65,200	64.9%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	18,350	32.3%	Link	Link
DGW	23/04/2026	23/04/2026	49,000	33,950	44.3%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (28/07/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	59,600	25.8%		Link
ANV	05/06/2026	05/06/2026	31,000	16,850	84.0%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	75,000	53,800	39.4%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	84,000	55,000	52.7%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	34,000	32.4%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	44,500	39.3%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	26,950	67.0%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	47,150	56.9%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	32,200	69.4%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	35,000	68.6%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

